

KINH TẶNG NHẤT A-HÀM

QUYỂN 44

Phẩm 48: BẤT THIỆN (1)

KINH SỐ 1

Nghe như vậy:

Một thời, Phật ở tại nước Xá-vệ, trong vườn Kỳ thọ Cấp cô độc.

Bấy giờ Thế Tôn nói với các Tỳ-kheo:

–Chúng sinh nào tu hành sát sinh, quảng bá sát sinh, gieo trồng hành vi dẫn đến địa ngục, ngạ quỷ súc sinh, nếu sinh trong loài người, thọ mạng cực vắn. Sở dĩ như vậy, do hại sinh mạng kẻ khác.

Chúng sinh nào trộm cướp vật của người khác, gieo trồng tội của ba nẻo dữ, nếu sinh trong loài người, thường gặp phải nghèo khổ, ăn không đủ no miệng, áo không đủ che thân; thấy đều do trộm cướp, cướp đoạt vật của người, tức đoạn mạng căn của người.

Nếu có chúng sinh tham đắm dâm dật, gieo ba nẻo dữ, khi sinh trong loài người, gia đình không trinh khiết, do lén lút dâm dật.

Hoặc có chúng sinh nói dối, gieo tội địa ngục, khi sinh trong loài người, bị người kinh khi, lời nói không được tin, bị người coi rẻ; sở dĩ như vậy đều do đời trước nói dối.

Hoặc có chúng sinh hai lưỡi¹, gieo tội ba ác đạo, giả sử sinh trong loài người, tâm thường không định, thường mang ưu sầu. Sở dĩ như vậy, do người ấy truyền lời dối trá cả hai đầu.

Hoặc có chúng sinh nói lời thô ác, gieo tội ba ác đạo, nếu sinh trong loài người làm người xấu xí, thường bị mắng nhiếc. Sở dĩ như vậy, do người kia có lời nói không chuyên chánh.

Hoặc có chúng sinh gây đấu loạn đây kia, gieo tội ba ác đạo, giả sử sinh trong loài người, phần nhiều bị thù ghét, người thân ly tán. Sở dĩ như vậy đều do đời trước xúi dục đấu loạn.

Hoặc có chúng sinh tật đố, gieo tội ba ác đạo, nếu sinh trong loài người, thiếu thốn y phục. Sở dĩ như vậy, do bởi người ấy khởi tâm tham lam tật đố.

Hoặc có chúng sinh khởi tâm ác hại gieo tội ba ác đạo, giả sử sinh trong loài người thường có nhiều điều hư dối, không hiểu chí lý, tâm loạn không định. Sở dĩ như vậy, đều do bởi đời trước sân hận thịnh nộ, không có nhân từ.

Hoặc có chúng sinh hành tà kiến, gieo ba ác đạo; nếu sinh trong loài người, chỉ ở chỗ biên địa, không sinh vào chốn trung ương, không gặp Tam tôn, nghĩa lý của đạo pháp; hoặc phải điếc, mù, câm ngọng, thân hình không ngay, không hiểu pháp thiện, thường theo pháp ác. Sở dĩ như vậy, thấy đều do đời trước không có tín căn; cũng không tin Sa-môn, Bà-la-môn, cha mẹ, anh em.

¹. Hán: Luỡng thiệt, nhưng đây nên hiểu là ý ngữ, để không trùng lặp với tội ly gián đoạn dưới.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Tỳ-kheo nên biết, do báo ứng của mười điều ác này đưa đến những tai ương như vậy. Cho nên, Tỳ-kheo, hãy xa lìa mười điều ác, tu hành chánh kiến.

Tỳ-kheo, hãy học điều này như vậy.

Bấy giờ các Tỳ-kheo nghe những điều Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

M

KINH SỐ 2

Nghe như vậy:

Một thời, Phật ở tại nước Xá-vệ, trong vườn Kỳ thọ Cấp cô độc.

Bấy giờ, vào ngày thứ mười lăm, khi thuyết giới, Thế Tôn với các Tỳ-kheo vây quanh trước sau đi đến giảng đường Phổ hội². Khi ấy Thế Tôn lặng lẽ quán sát Thánh chúng, rồi im lặng không nói. Lúc bấy giờ A-nan bạch Phật:

–Hôm nay Thánh chúng đều tụ tập hết vào giảng đường. Cúi mong Thế Tôn thuyết cấm giới cho các Tỳ-kheo.

Nhưng Thế Tôn vẫn im lặng không nói. Giây lát sau, A-nan lại bạch Phật:

–Nay chính là lúc thích hợp, nên thuyết cấm giới, vì đầu hôm sắp hết.

Thế Tôn vẫn im lặng không nói. Giây lát sau nữa, A-nan lại bạch Phật:

–Sắp hết giữa đêm, chúng Tăng mệt mỏi. Cúi mong Thế Tôn đúng thời thuyết giới.

Thế Tôn vẫn im lặng không nói. Giây lát, A-nan lại bạch Phật:

–Phần cuối đêm sắp hết, cúi mong Thế Tôn kịp thời thuyết giới.

Phật bảo A-nan:

–Trong chúng có người không thanh tịnh, nên Ta không thuyết giới. Nay Ta cho phép Thượng tọa thuyết giới. Nếu Thượng tọa của Tăng không đủ khả năng thuyết giới, cho phép vị trì luật thuyết giới. Nếu không có người trì luật, ai có thể tụng giới thông suốt, hãy xưng lên, khiến thuyết giới. Từ nay trở đi, Như Lai không thuyết giới. Nếu trong chúng có người không thanh tịnh mà Như Lai thuyết giới, đầu người ấy bị vỡ làm bảy mảnh, như trái thù-la³ kia không khác.

Nghe thế A-nan buồn khóc, bèn nói như vậy:

–Thánh chúng từ nay coi cút. Chánh pháp của Như Lai sao mà chóng vánh. Kẻ bất tịnh sao xuất hiện vội thế?

Khi ấy Đại Mục-kiền-liên suy nghĩ như vậy: “Ai là người trong chúng này hủy phạm chánh pháp, để Như Lai không thuyết giới?” Rồi Đại Mục-kiền-liên liền nhập định, quán sát khắp trong Thánh chúng xem ai có tâm tỳ vết. Mục-liên khi ấy thấy hai Tỳ-kheo Mã Sư và Mãn Túc đang ở trong chúng. Tôn giả tức thì rời chỗ ngồi, đi đến hai Tỳ-kheo ấy, nói:

–Các ông hãy rời khỏi chỗ ngồi này. Như Lai đang khiển trách. Do bởi các ông mà Như Lai không thuyết giới.

Hai Tỳ-kheo này bấy giờ im lặng không nói. Tôn giả Mục-liên nói ba lần:

–Các ông hãy rời khỏi đây. Chớ có ở đây.

Nhưng hai Tỳ-kheo này im lặng không trả lời. Tức thì Mục-liên bước tới trước nắm

². Xem *Trung 9*, kinh 37. Pāli, A. VIII. 20 Uposatha (R. iv. 204).

³. Thù-la quả 酬羅果, chưa rõ trái gì.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

tay hai người lôi ra khỏi cửa, rồi đóng cửa lại và bước lên bạch Phật:

–Tỳ-kheo bất tịnh đã ra ngoài. Cúi mong Thế Tôn phải thời thuyết giới.

Phật bảo Mục-liên:

–Thôi, thôi, Mục-liên! Như Lai không thuyết giới cho Tỳ-kheo nữa. Như Lai không nói hai lời. Ông hãy trở về chỗ ngồi.

Mục-liên bấy giờ bạch Phật:

–Nay trong chúng này đã sinh vết bần, con không có khả năng hành pháp Duy-na. Cúi mong Thế Tôn sai cử vị khác.

Thế Tôn im lặng hứa khả. Mục-liên cúi đầu lạy dưới chân Thế Tôn, rồi trở về chỗ ngồi.

Khi ấy A-nan bạch Phật:

–Tỳ-bà-thi Như Lai xuất hiện ở đời, Thánh chúng nhiều hay ít? Trải thời gian bao lâu mới sinh vết bần. Cho đến, đệ tử của Phật Ca-diếp nhiều hay ít? Thuyết giới như thế nào?⁴

Phật bảo A-nan:

–Chín mươi một kiếp có Phật xuất thế hiệu Tỳ-bà-thi Như Lai, Chí Chân, Đẳng Chánh Giác. Bấy giờ có ba hội Thánh chúng. Hội thứ nhất, Thánh chúng gồm một trăm mười sáu vạn tám ngàn Tỳ-kheo. Hội thứ hai, Thánh chúng gồm mười sáu vạn. Hội thứ ba, Thánh chúng mười vạn. Thấy đều A-la-hán. Phật thọ tám vạn bốn ngàn tuổi. Trong vòng một trăm năm, Thánh chúng thanh tịnh. Đức Phật ấy lấy một bài kệ làm cấm giới.

Nhẫn nhục là bậc nhất.

Phật nói vô vi tối.

Không vì cạo râu tóc

Sa-môn mà hại người.⁵

Bấy giờ Đức Phật ấy chỉ nói một bài kệ này làm cấm giới trong vòng một trăm năm. Khi cấu uế đã phát sinh mới lập cấm giới.

Lại nữa, trong ba mươi một kiếp, có Phật hiệu Thức-cật Như Lai, Chí Chân, Đẳng Chánh Giác xuất hiện thế gian. Bấy giờ cũng có ba hội Thánh chúng. Hội thứ nhất Thánh chúng có mười sáu vạn. Hội thứ hai, Thánh chúng mười bốn vạn. Hội thứ ba Thánh chúng mười vạn. Trong vòng tám mươi năm, trong chúng thanh tịnh, không có cấu uế, Đức Phật ấy cũng nói một bài kệ:

Nếu mắt thấy phi tà

Bậc trí giữ không dẫm

Xả bỏ các điều ác

Là hiệt tuệ trong đời.

Trong vòng tám mươi năm Đức Phật ấy nói một bài kệ này. Về sau khi cấu bần phát sinh mới lập cấm giới.

Phật Thức-cật thọ bảy vạn tuổi. Trong kiếp ấy có Phật xuất hiện thế gian hiệu Tỳ-xá-la-bà; cũng có ba hội Thánh chúng. Hội thứ nhất Thánh chúng gồm mười vạn. Hội thứ hai Thánh chúng tám vạn. Hội thứ ba, Thánh chúng gồm bảy vạn La-hán đã diệt tận các lậu. Trong vòng bảy mươi năm không có cấu bần, Tỳ-xá-la-bà Như Lai nói một kệ rườì làm cấm giới:

⁴. Cf. Tứ Phần 1 (tr. 569a22): Những vấn đề này do Xá-lợi-phất nêu lên hỏi Phật.

⁵. Kệ Giới kinh, xem Tứ phần giới bản.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Không hại, không chê bai
Mà phụng hành đại giới
Ăn uống biết vừa đủ
Giường chõng cũng như vậy
Trì chí chuyên nhất cảnh
Đây là lời Phật dạy.*

Trong bảy mươi năm, lấy một kệ rưỡi này làm cấm giới, về sau vết bản phát sinh mới lập cấm giới. Tỳ-xá-la-bà Như Lai thọ bảy vạn tuổi.

Trong Hiền kiếp này có Phật xuất thế hiệu Câu-lâu-tôn Như Lai. Bảy giờ có hai hội Thánh chúng. Hội thứ nhất, Thánh chúng gồm bảy vạn, thấy đều A-la-hán. Hội thứ hai, gồm sáu vạn A-la-hán. Trong sáu mươi năm không có bản, Đức Phật ấy lấy hai bài kệ làm cấm giới:

*Ví như ong hái hoa
Sắc hương rất tinh khiết
Lấy vị mà cho người
Đạo sĩ sống trong thôn,
Không phỉ báng người khác
Không dò xét lỗi người
Chỉ quán thân hành mình
Xem chánh hay không chánh.*

Trong sáu mươi năm lấy hai bài kệ này làm cấm giới. Từ đó về sau khi có bản phát sinh mới lập cấm giới. Đức Phật ấy thọ sáu vạn tuổi.

Trong Hiền kiếp lại có Phật xuất thế hiệu Câu-na-hàm-mâu-ni Như Lai, Chí Chân Đẳng Chánh Giác. Bảy giờ có hai hội Thánh chúng. Hội thứ nhất, Thánh chúng gồm sáu mươi vạn, thấy đều A-la-hán. Hội thứ hai, Thánh chúng gồm bốn mươi vạn, thấy đều A-la-hán. Trong bốn mươi năm, bảy giờ chưa có vết bản, Đức Phật ấy lấy một bài kệ làm cấm giới:

*Giữ chí, chớ khinh miệt
Hãy học đạo tịch tĩnh
Bậc Hiền không ưu sầu
Chí thường niệm tịch diệt.*

Trong bốn mươi năm, lấy một bài kệ này làm cấm giới. Từ đó về sau khi có bản mới lập cấm giới. Đức Phật ấy thọ bốn vạn tuổi.

Lại trong Hiền kiếp có Phật xuất thế hiệu Ca-diệp. Bảy giờ Phật có hai hội Thánh chúng. Hội thứ nhất, Thánh chúng gồm bốn mươi vạn. Hội thứ hai, Thánh chúng gồm ba mươi vạn, thấy đều A-la-hán. Trong hai mươi năm chưa có bản, thường lấy một bài kệ làm cấm giới:

*Hết thấy ác chớ làm
Hãy phụng hành điều thiện
Tự tịnh tâm ý mình
Đó là chư Phật dạy.*

Trong hai mươi năm lấy một bài kệ này làm cấm giới. Sau khi có phạm cấm mới lập cấm giới. Bảy giờ Phật Ca-diệp thọ hai vạn tuổi.

Nay Ta, Như Lai xuất hiện ở đời, có một hội Thánh chúng gồm một ngàn hai trăm năm mươi người. Trong mười hai năm không có bản, cũng lấy một bài kệ làm cấm

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

giới:

*Giữ miệng, ý thanh tịnh
Thân hành cũng thanh tịnh
Thanh tịnh ba hành tích
Tu hành đạo Tiên nhân.*

Trong mười hai năm lấy một bài kệ này làm cấm giới. Khi có người phạm luật, dần dần có hai trăm năm mươi giới. Từ nay về sau, chúng Tăng tập họp, khải bạch như Luật, rằng: “Các Hiền giả thầy cùng nghe, hôm nay ngày thứ mười lăm, thuyết giới. Tăng nay chấp thuận hòa hợp thuyết cấm giới.” Khải bạch như vậy rồi, nếu có Tỳ-kheo nào có nói điều gì, không nên thuyết giới. Tất cả cùng im lặng, không ai nói gì, mới được thuyết giới. Cho đến sau khi nói xong Tựa của giới, cần phải hỏi: “Các Hiền giả, có ai không thanh tịnh không?” Hỏi như vậy ba lần: “Có ai không thanh tịnh không?” Ai thanh tịnh thì im lặng mà ghi nhận. Tuy nhiên, nay con người thọ mạng ngắn, hết một đời không quá trăm năm. Cho nên, này A-nan, hãy khéo ghi nhớ kỹ.

Khi ấy A-nan bạch Thế Tôn rằng:

–Quá khứ xa xưa chư Phật Thế Tôn thọ mạng cực dài, người phạm Luật ít, không có vết bẩn. Nhưng nay tuổi thọ con người ngắn, không quá mười lần mười. Sau khi chư Phật quá khứ diệt độ, pháp lưu lại tồn tại ở đời trải qua bao lâu?

Phật bảo A-nan:

–Chư Phật quá khứ sau khi diệt độ, có chánh pháp lưu lại ở đời không lâu.

A-nan bạch Phật:

–Nếu sau khi Như Lai diệt độ, chánh pháp sẽ tồn tại ở đời này bao lâu?

Phật bảo A-nan:

–Sau khi Ta diệt độ, pháp sẽ tồn tại lâu. Sau khi Phật Ca-diếp diệt độ, pháp chỉ tồn tại bảy ngày. Này A-nan, ông nay nghĩ rằng đệ tử của Như Lai rất ít. Chớ nghĩ như vậy ở phương Đông, đệ tử Ta nhiều vô số. Ở phương Nam, đệ tử nhiều vô số. Cho nên, này A-nan, hãy khởi lên ý nghĩ này: “Ta, Phật Thích-ca Văn, thọ mạng cực kỳ lâu dài.” Sở dĩ như vậy, vì nhục thân tuy vào diệt độ, nhưng Pháp thân vẫn tồn tại. Ông hãy ghi nhớ phụng hành ý nghĩa này.

Bấy giờ A-nan và các Tỳ-kheo nghe những điều Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

M